JHH-7

305386

GENERAL INFORMATION

Description

JHH-7 là một dòng tế bào ung thư gan tế bào (HCC) ở người được phân lập từ khối u HCC nguyên phát của một bệnh nhân nam người Nhật Bản 53 tuổi, còn được gọi là FLC-7 (Functional Liver Cell-7). Dòng tế bào này mang đột biến TP53 p.Arg267Pro (không xác định trạng thái zygosity), ảnh hưởng đến miền liên kết DNA của p53 và làm suy giảm chức năng ức chế khối u của nó. JHH-7 là một trong số các dòng tế bào HCC thuộc dòng JHH được phân lập từ bệnh nhân Nhật Bản tại Đại học Jikei, cung cấp một bộ mô hình HCC được đặc trưng rõ ràng với các nền đột biến TP53 và hồ sơ chuyển hóa khác nhau.
JHH-7 có thể được ứng dụng trong nghiên cứu ung thư tế bào gan, bao gồm các nghiên cứu về chuyển hóa HCC, các dấu hiệu biệt hóa tế bào gan, kiểu hình khối u đột biến TP53, độ nhạy và kháng thuốc đối với sorafenib, lenvatinib và các liệu pháp điều trị HCC toàn thân khác, cũng như các phân tích so sánh trong bộ mô hình HCC thuộc dòng JHH. Việc duy trì biểu hiện các chức năng đặc hiệu của gan (albumin, AFP) khiến nó trở thành một mô hình phù hợp để nghiên cứu sinh học của HCC đã biệt hóa. Mô hình này cũng có thể được áp dụng trong các nghiên cứu cấy ghép dị chủng.

Tissue	Gan
Disease	Ung thư tế bào gan ở người lớn
Metastatic site	Khối u gan nguyên phát

Applications

Nghiên cứu ung thư tế bào gan; Chuyển hóa trong ung thư tế bào gan; Sinh học của ung thư tế bào gan có đột biến gen TP53; Độ nhạy cảm với thuốc (sorafenib, lenvatinib); Các nghiên cứu so sánh thuộc loạt JHH; Đánh giá thuốc điều trị ung thư gan; Mô hình cấy ghép dị chủng

Synonyms

- Jhh-7
- JHH7
- FLC-7
- FLC7
- Functional Liver Cell-7

CLASSIFICATION

Organism	Human
Sex	Male
Growth properties	Adherent
Biosafety level	1

CHARACTERISTICS

Morphology	Tương tự biểu mô
Cell type	Tương tự tế bào gan
Doubling time	26,4 giờ; 17,1 giờ; 30 giờ, ~29 giờ, ~26 giờ

Cytion GmbH
Nikola-Tesla-Str. 3
69124 Heidelberg
Tel: +49 (0)6221 405780
info@cytion.com
cytion.com

Registered office Heidelberg
VAT ID: DE283292917
Local court Mannheim - HRB 714394
CEO / Geschäftsführer: Jonathan Steubing

Banking information
Sparkasse Heidelberg
IBAN: DE35 6725 0020 0009 2076 86
BIC: SOLADES1HDB

IDENTIFIERS

Citation

JHH-7 (Mã sản phẩm Cytion 305386)

NCBI TaxID	9606
Cellosaurus	CVCL_2805

EXPRESSION AND SUSCEPTIBILITY

Mutational profile

Đột biến: p.Arg267Pro, Chưa xác định

HANDLING AND CULTURE

Culture medium

Môi trường E của Williams hoặc MEM + 10% FBS (kiểm tra theo Giấy chứng nhận phân tích (CoA) của sản phẩm)

Incubation atmosphere	37°C, 5%CO_2, môi trường ẩm.

Supplements

Bổ sung 10% huyết thanh bò phôi (FBS) vào môi trường nuôi cấy

Dissociation reagent	0,25% Trypsin-EDTA hoặc Accutase

Subculturing

Loại bỏ môi trường nuôi cấy, rửa bằng PBS không chứa canxi và magiê, ngâm trong dung dịch Trypsin-EDTA 0,25% hoặc Accutase, ủ trong 5–8 phút ở nhiệt độ phòng, hòa tan lại trong môi trường nuôi cấy, ly tâm ở 300×g trong 3 phút, loại bỏ phần dịch nổi, cấy lại vào môi trường nuôi cấy mới.

Split ratio	1 đến 5
Seeding density	1 đến 3 × 10^4 tế bào/cm^2
Fluid renewal	Mỗi 2 đến 3 ngày

Thawing and culturing

Confirm that the vial remains deeply frozen upon delivery, as cells are shipped on dry ice to maintain optimal temperatures during transit.
Upon receipt, either store the cryovial immediately at temperatures below -150°C to ensure the preservation of cellular integrity, or proceed to step 3 if immediate culturing is required.
For immediate culturing, swiftly thaw the vial by immersing it in a 37°C water bath with clean water and an antimicrobial agent, agitating gently for 40-60 seconds until a small ice clump remains.
Perform all subsequent steps under sterile conditions in a flow hood, disinfecting the cryovial with 70% ethanol before opening.
Carefully open the disinfected vial and transfer the cell suspension into a 15 ml centrifuge tube containing 8 ml of room-temperature culture medium, mixing gently.
Centrifuge the mixture at 200 x g for 5 minutes, carefully discard the supernatant containing freezing medium.
Follow the procedure described under Post-Thaw Recovery

QUALITY CONTROL AND CRYOPRESERVATION

Freeze medium	Với tư cách là môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sót sau khi rã đông.

Storage conditions

Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng −150 đến −196 °C. Việc bảo quản ở −80 °C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

Shipping conditions

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng −78 °C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

DONOR

Donor age	53 năm
Ethnicity	Nhật Bản

LEGAL AND SAFETY

Safety precautions

Khi lập kế hoạch lưu trữ ống cryovial trong nitơ lỏng để rã đông sau này, việc tuân thủ các biện pháp an toàn nghiêm ngặt là bắt buộc. Găng tay và quần áo bảo hộ phù hợp là điều cần thiết, và việc sử dụng khẩu trang hoặc kính bảo hộ là bắt buộc trong quá trình chuyển mẫu đông lạnh vào hoặc ra khỏi bể nitơ lỏng. Điều này nhằm giảm thiểu nguy cơ chấn thương do nổ ống cryovial khi lấy ra, có thể dẫn đến việc văng ra các mảnh vỡ sắc nhọn.

Warranty

Tại Cytion, chúng tôi cam kết về chất lượng và khả năng sống của các sản phẩm của mình.
Chúng tôi đảm bảo rằng các tế bào của chúng tôi sẽ có khả năng sống tại thời điểm bắt đầu nuôi cấy trong
60 ngày kể từ khi vận chuyển từ cơ sở của chúng tôi.
Chúng tôi cam kết rằng tất cả các vật liệu tuân thủ các thông số kỹ thuật được mô tả trong
Giấy chứng nhận phân tích và/hoặc Tài liệu sản phẩm.
Để biết chi tiết đầy đủ, vui lòng tham khảo
<a href=""/Who-we-are/Warranty/"" hreflang=""x-default"">Tuyên bố Bảo hành.

Material Transfer Agreement required	Yes